

Số: /PA-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 7 năm 2022

PHƯƠNG ÁN

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022

Căn cứ Luật phòng chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch số 691/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND huyện về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn năm 2022.

UBND huyện Triệu Sơn xây dựng Phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng thực hiện định kỳ chuyển đổi năm 2022

UBND huyện thực hiện chuyển đổi các vị trí thuộc các lĩnh vực, ngành nghề sau:

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc UBND các xã, thị trấn.
- Công chức Văn hoá - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội) thuộc UBND các xã, thị trấn.
- Viên chức Kế toán các trường học trên địa bàn huyện.

2. Đối tượng chưa thực hiện định kỳ chuyển đổi

- Công chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;
- Công chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra;
- Công chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái;
- Công chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì công chức nam cũng được áp dụng như công chức nữ.

3. Đối tượng không áp dụng định kỳ chuyển đổi

Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

II. NGUYÊN TẮC CHUYỂN ĐỔI

1. Nguyên tắc chung

Chuyển đổi vị trí công tác định kỳ đối với công chức phải đảm bảo các nguyên tắc chung sau:

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo khách quan, công bằng, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, chống các biểu hiện bẽ phái, chủ

nghĩa cá nhân; chuyển đổi phải đảm bảo không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tạo điều kiện thuận lợi nhất có thể để công chức, viên chức thuận tiện trong việc di chuyển từ nơi thường trú (nơi ở) đến nơi công tác mới.

- Phải được tiến hành theo kế hoạch, được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị và gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nguyên tắc hoán vị, không làm tăng biên chế của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc trù dập công chức.

2. Nguyên tắc cụ thể

Ngoài những nguyên tắc chung, việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2022 phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Công chức có thời gian công tác giữ một trong các chức danh nêu tại mục I, tại một đơn vị từ đủ 4 năm (48 tháng) trở lên; trường hợp cần thiết, có thể chuyển đổi vị trí công tác từ 02 năm trở lên theo quy định tại Nghị định số 59/NĐ-CP của Chính phủ

b) Công chức có thời gian công tác giữ một trong các chức danh nêu tại mục I, tại một đơn vị dưới 2 năm (24 tháng) nhưng trong quá trình công tác tại đơn vị có biểu hiện những thiếu sót trong thực thi công vụ, tiến độ giải quyết công việc được giao chậm, phải nhắc nhở nhiều lần.

c) Các trường hợp đặc biệt do Chủ tịch UBND huyện căn cứ thực tế để quyết định chuyển đổi.

III. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI

1. Công chức Văn hoá - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và xã hội) thuộc UBND các xã, thị trấn

a) Thực trạng

- Tổng số xã, thị trấn: 34

- Số công chức Văn hoá - Xã hội (phụ trách chính sách) hiện có: 34 (trong đó có 01 công chức Văn hoá - Xã hội vừa kiêm nhiệm chức danh Văn hoá và chức danh Chính sách).

+ Số có thời gian đảm nhiệm chức danh dưới 4 năm tại đơn vị: 5;

+ Số có thời gian đảm nhiệm chức danh 4 năm trở lên tại đơn vị: 29;

- Số phải chuyển đổi: 18

+ Số đã đến hạn chuyển đổi: 17;

+ Số chưa đến hạn chuyển đổi nhưng có đơn xin luân chuyển: 01

- Số chưa phải chuyển đổi: 13

+ Số đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng: 04 (Thọ Phú, Thọ Bình, Thọ Tiến và Đông Tiến).

+ Số đang mang thai: 03 (Thọ Thế, An Nông và Nông Trường);

- + Số bị bệnh hiểm nghèo: 01 (Thọ Ngọc);
- + Số đang biệt phái lên UBND huyện: 01 (Thọ Vực)
- + Số có thời gian đảm nhiệm chức danh dưới 4 năm tại đơn vị: 4

- Số xin hoãn chuyển đổi: 03

b) Phương án chuyển đổi: (có danh sách kèm theo tại Phụ lục số 01).

2. Công chức Tư pháp Hộ tịch thuộc UBND các xã, thị trấn

a) Thực trạng

- Tổng số xã: 34 xã, thị trấn
 - Số Tư pháp Hộ tịch hiện có: 58
 - Số có thời gian đảm nhiệm chức danh dưới 4 năm tại đơn vị: 33;
 - Số có thời gian đảm nhiệm chức danh 4 năm trở lên tại đơn vị: 24;
 - Số phải chuyển đổi: 18**
 - + Số đã đến hạn chuyển đổi: 15;
 - + Số chưa đến hạn chuyển đổi nhưng có đơn xin luân chuyển: 03.
 - Số chưa phải chuyển đổi: 38**
 - + Số đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng: 05 (Dân Quyền, Đồng Tiến, Khuyến Nông, Đồng Lợi và Vân Sơn).
 - + Số đang biệt phái lên UBND huyện: 03 (Thị trấn Nưa, Hợp Tiến và TT Triệu Sơn);
 - + Số có thời gian đảm nhiệm chức danh dưới 4 năm tại đơn vị: 30;
 - Số không phải chuyển đổi: 01** (Xuân Thọ), lý do: Thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng.
 - Số đề nghị chuyển sang chức danh khác: 01** (Nông Trường).
- b) Phương án chuyển đổi:* (Danh sách kèm theo tại Phụ lục số 02).

3. Viên chức Kế toán các trường học trên địa bàn huyện

a) Thực trạng:

- Tổng số trường: 101 trường (trong đó: MN: 36, TH: 30, THCS: 29, TH&THCS: 6)
- Tổng số viên chức Kế toán: **64**
- + Số có thời gian đảm nhiệm chức danh dưới 4 năm tại đơn vị: 21;
- + Số có thời gian đảm nhiệm chức danh 4 năm trở lên tại đơn vị: 43;
- Tổng số viên chức là Nhân viên hành chính kiêm Kế toán có đơn đề nghị chuyển đổi sang vị trí Kế toán: **05**
- Số phải chuyển đổi: 43**
- + Số đã đến hạn chuyển đổi: 38;
- + Số viên chức là Nhân viên hành chính kiêm Kế toán có đơn đề nghị chuyển đổi sang vị trí Kế toán: 05;
- Số chưa phải chuyển đổi: 26**

+ Số đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng: 01

+ Số có thời gian đảm nhiệm chức danh dưới 4 năm tại đơn vị: 21;

+ Số người bị bệnh hiểm nghèo, đang điều trị bệnh ốm nặng: 04

- Số chưa phải chuyển đổi nhưng kiêm nhiệm trường khác: 01

b) Phương án chuyển đổi: (Danh sách kèm theo tại Phụ lục số 03,04 và 05).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ:

Thông báo công khai Phương án chuyển đổi vị trí công tác đến Trưởng các phòng có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường và công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi năm 2022. Soạn thảo Quyết định chuyển đổi trình Chủ tịch UBND huyện ký ban hành.

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức của các đơn vị theo đúng quy định.

2. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hướng dẫn công tác bàn giao chuyên môn theo ngành dọc cho số công chức, viên chức chuyển đổi.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan: Thông báo công khai Phương án chuyển đổi vị trí công tác đến công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi; tạo điều kiện thuận lợi để công chức, viên chức cũ và mới bàn giao và tiếp nhận công việc theo đúng quy định.

4. Đối với công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi:

Phải nghiêm chỉnh chấp hành việc chuyển đổi vị trí công tác theo sự phân công của lãnh đạo cơ quan đơn vị và theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

Thực hiện việc bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ được giao phụ trách cho người được phân công thực hiện công việc đó trước khi đến nhận nhiệm vụ, công tác mới.

Thời gian thực hiện: Dự kiến trong tháng 7/2022 thực hiện chuyển đổi theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp trình Chủ tịch UBND huyện xem xét giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện uỷ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Hiệu trưởng các trường;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính